**NGÂN HÀNG CÂU HỎI ĐỀ CƯƠNG GIỮA KÌ II-LỚP 10 TX NH 23-24-**

**Bài 11: Đông Nam Á cổ-trung đại**

**Nhận biết**

**Câu 11.1.1:**Khu vực Đông Nam Á ngày nay gồm bao nhiêu quốc gia?

A. 10 quốc gia.

**B. 11 quốc gia.**

C. 12 quốc gia.

D. 13 quốc gia.

**Câu 11.1.2:**Văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại chịu ảnh hưởng sâu sắc của những nền văn minh nào sau đây?

A. Văn minh Ai Cập và Lưỡng Hà.

**B. Văn minh Ấn Độ và Trung Hoa.**

C. Văn minh Tây Âu và Ấn Độ.

D. Văn minh Lưỡng Hà và A-rập.

**Câu 11.1.3:** Tôn giáo nào sau đây của Trung Quốc được du nhập vào Đông Nam Á từ thời cổ đại?

A. Hin-đu giáo.

**B. Nho giáo.**

C. Hồi giáo.

D. Cơ Đốc giáo.

**Câu 11.1.4:**Người Việt sáng tạo ra chữ Nôm trên cơ sở:

**A. Chữ Hán của Trung Quốc.**

B. Chữ Phạn của Ấn Độ.

C. Chữ La-tinh của La Mã

D. Chữ hình nêm của Lưỡng Hà.

**Câu 11.1.5:** Từ đầu Công nguyên đến thế kỉ X, trong quá trình giao lưu thương mại, Đông Nam Á chủ yếu cung cấp mặt hàng gì?

**A. Sản vật tự nhiên: trầm hương, ngọc trai, gia vị...**

B. Tài nguyên thiên nhiên: vàng, bạc, kim cương...

C. Sản phẩm thủ công: len, dạ, đồ đồng, đồ sứ...

D. Các đồ dùng sinh hoạt: bình, vò, thạp, mâm...

**Thông hiểu**

**Câu 11.2.1:** Cho các nội dung:

1. Giai đoạn hình thành những quốc gia thống nhất và lớn mạnh ở Đông Nam Á.

2. Một số quốc gia cổ Đông Nam Á được hình thành.

3. Văn minh Đông Nam Á đã định hình bản sắc với những thành tựu đặc sắc và

sáng tạo.

4. Sự xâm nhập và lan tỏa của Hồi giáo đã tạo nên những sắc thái mới cho văn

minh Đông Nam Á.

Trong các nội dung trên, nội dung nào không gắn với Đông Nam Á từ thế kỉ X

đến thế kỉ XV?

**A. 2.**

B. 1.

C. 3.

D. 4.

**Câu 11.2.2:** Việc tiếp thu văn minh Ấn Độ và văn minh Trung Hoa có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

A. Góp phần giữ vững mọi yếu tố truyền thống của văn minh Đông Nam Á.

B. Xây dựng nền văn minh phụ thuộc vào văn minh Ấn Độ và Trung Hoa.

C. Xóa bỏ nền văn minh cũ, hình thành nền văn minh mới ở Đông Nam Á.

**D. Góp phần làm phong phú văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại.**

**Câu 11.2.3:**Trên cơ sở nào, cư dân Đông Nam Á có chung nhiều tín ngưỡng bản địa như tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thờ thần tự nhiên, thờ thần động vật?

**A. Văn minh nông nghiệp lúa nước.**

B. Hình thành cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á.

C. Tiếp thu nền văn hóa của Hồi giáo.

D. Tiếp thu văn hóa Ấn Độ và Trung Quốc.

**Câu 11.2.4:**Đem đến cho Đông Nam Á nhiều yếu tố văn hóa mới, như tôn giáo, ngôn ngữ, các hình thức văn hóa vật chất, tư tưởng nhân văn.... Đó là kết quả của

A. quá trình du nhập văn hóa Hồi giáo vào Đông Nam Á.

B. quá trình du nhập văn hóa Thiên Chúa giáo vào Đông Nam Á.

C. quá trình du nhập văn hóa Phật giáo vào Đông Nam Á.

**D. quá trình du nhập văn hóa phương Tây vào Đông Nam Á.**

**Câu 11.2.5:** Những thành tựu đặc sắc và sáng tạo ở Đông Nam Á được hình thành trên cơ sở nào?

A. Tiếp thu chữ viết của Ấn Độ và Trung Quốc.

B. Tiếp thu có chọn lọc những ảnh hưởng của văn hoá Ấn Độ, Trung Quốc.

C. Tiếp thu nền văn hóa Ấn Độ, Trung Quốc, Hồi giáo và Thiên Chúa giáo.

**D. Tiếp thu thành tựu của nền văn hóa phương Đông và phương Tây.**

**Bài 12**

**Nhận biết:**

**Câu 12.1.1:** Nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc còn được gọi là văn minh

**A. Sông Hồng.**

**B.** Phù Nam.

**C.** Sa Huỳnh.

**D.** Trống đồng.

**Câu 12.1.2:** Địa bàn cư trú chủ yếu của cư dân Việt cổ thuộc khu vực nào trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

**A. Khu vực Bắc bộ và Bắc Trung bộ.**

**B.** Khu vực Trung bộ ngày nay.

**C.** Khu vực Nam bộ ngày nay.

**D.** Cư trú rải rác trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

**Câu 12.1.3:** Kinh tế chính của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là

**A.** săn bắn, hái lượm.

**B. nông nghiệp lúa nước.**

**C.** thương nghiệp.

**D.** thủ công nghiệp.

**Câu 12.1.4:** Bộ máy nhà nước Văn Lang - Âu Lạc được tổ chức theo 3 cấp từ trên xuống đứng đầu lần lượt là

**A.** Vua –Quan văn, quan võ – Lạc dân.

**B.** Vua – Lạc hầu, Lạc tướng – Tù trưởng.

**C.** Vua – Qúy tộc, vương hầu – Bồ chính.

**D. Vua – Lạc hầu, Lạc tướng – Bồ chính.**

**Câu 12.1.5:** Hiện vật nào sau đây tiêu biểu cho trình độ chế tác của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

**A. Trống đồng Đông Sơn.**

**B.** Tiền đồng Óc Eo.

**C.** Phù điêu Khương Mỹ.

**D.** Tượng phật Đồng Dương.

**Thông hiểu:**

**Câu 12.2.1:** Nội dung nào sau đây **không** phải là cơ sở hình thành của nhà nước Văn Lang-Âu Lạc?

**A.** Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp.

**B. Chịu ảnh hưởng từ các nền văn minh bên ngoài: Ấn Độ, Trung Hoa.**

**C.** Sự tan rã của công xã nguyên thủy dẫn đến sự phân hóa xã hội.

**D.** Xuất phát từ nhu cầu đoàn kết phát triển kinh tế, chống ngoại xâm.

**Câu 12.2.2:** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng đời sống tinh thần của người Việt cổ trong xã hội Văn Lang - Âu Lạc?

**A. Hoạt động kinh tế chính là nông nghiệp lúa nước.**

**B.** Tín ngưỡng phồn thực, thờ cúng ông bà tổ tiên.

**C.** Tục xăm mình, ăn trầu, nhuộm răng đen.

**D.** Âm nhạc phát triển cả về nhạc cụ lẫn loại hình biểu diễn.

**Câu 12.2.3:** Nhận xét nào sau đây thể hiện **đúng** đặc điểm của bộ máy nhà nước Văn Lang-Âu Lạc?

 **A.** Xây dựng bộ máy chuyên chế ở trình độ cao.

 **B.** Bộ máy nhà nước đảm bảo tính dân chủ.

 **C.** Bộ máy nhà nước sơ khai chưa thể hiện chủ quyền.

 **D. Tổ chức đơn giản, sơ khai nhưng thể hiện được chủ quyền.**

**Câu 12.2.4:** Nhận xét nào dưới đây là **không** đúng về vai trò của nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc đối với tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam?

 **A.** Là nền văn minh đầu tiên của dân tộc Việt Nam.

 **B.** Phác họa và định hình bản sắc dân tộc, tránh nguy cơ bị đồng hóa.

 **C. Đưa Việt Nam trở thành quốc gia giàu mạnh nhất khu vực.**

 **D.** Đặt nền tảng cho sự phát triển của các nền văn minh sau này.

**Câu 12.2.5:** Đặc điểm chung của các nền văn minh cổ trên đất nước Việt Nam là

**A.** hình thành bên lưu vực của các con sông lớn.

**B. có sự giao thoa giữa văn hóa bản địa và bên ngoài.**

**C.** chịu ảnh hưởng từ nền văn hóa Trung Hoa.

**D.** lấy phát triển thương nghiệp làm kinh tế chính.

**BÀI 13. VĂN MINH CHĂM- PA**

**13.1.Biết**

**13.1.1.** Đặc điểm điều kiện tự nhiên của văn minh Chăm - pa là

A. lưu vực các dòng sông lớn như sông Hồng, sông Mã, sông Cả.

B. khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

C. nhiều tài nguyên khoáng sản.

**D. phía Tây dãy Trường Sơn, phía Đông là biển đảo.**

**13.1.2.** Cư dân Chăm cổ thuộc ngữ hệ

**A. Nam Đảo**  B. Mông – Dao C. Hán – Tạng. D. Nam Á

**13.1.3.** Vào khoảng thế kỉ thứ V TCN, các nhóm cư dân Chăm cổ đã xây dựng nền văn hóa

A. Óc Eo  **B. Sa Huỳnh** C. Hòa Bình. D. Đông Sơn.

**13.1.4.** Văn minh Chăm-pa chịu ảnh hưởng của văn minh nào?

A. Trung Quốc **B. Ấn Độ.** C. Ai Cập. D. Lưỡng Hà.

**13.1.5.** Trong tin ngưỡng tôn giáo, vào thế kỉ thứ III tôn giáo nào của Ấn Độ đã trở thành tôn giáo chính ở Chăm-pa

A. Khổng giáo B. Mặc giáo C. Phật giáo  **D. Ấn Độ giáo.**

**13.2. Hiểu**

**13.2.1. “**… *Sử thi của người Chăm vừa mang màu sắc thần thoại Ấn Độ, vừa thấm đượm triết lí Bà La môn giáo và Hội giáo”.* Đây là nhận định về lĩnh vực văn học của nền văn minh nào

A. Phù Nam B. Đại Việt. **C. Chăm-pa.** D. Văn Lang – Âu Lạc.

**13.2.2.** Tháp Pô Na-ga (Khánh Hòa) là kiến trúc, điêu khắc độc đáo của nền văn minh

**A. Chăm-pa**  B. Phù Nam. C. Văn Lang – Âu Lạc. D. Đại Việt.

**13.2.3.** Khu Di tích thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam) được UNESCO công nhận là Di sản thế giới. Đây là công trình của nền văn minh

A. Phù Nam. B. Đại Việt. C. Văn Lang – Âu Lạc. **D. Chăm-pa.**

**13.2.4.** Tôn giáo nào tại vương quốc Chăm-pa phát triển trong hai thế kỉ IX và X

A. Bà La Môn giáo B. Hồi giáo C. Ấn Độ giáo. **D. Phật giáo.**

**13.2.5**. Dấu ấn riêng biệt trong kiến trúc Chăm là

A. khối vững chắc xây bằng gạch.

B. khối có cửa chính và cửa giả gồm nhiều tầng, nhiều nếp.

**C. kĩ thuật làm gạch kết dính để xây tháp và kĩ thuật chạm trổ.**

D. phù điêu nhấn mạnh vào từng hình tượng.

**Bài 14: Văn minh Phù Nam**

**Biết**

**Câu 14.1.1.** Địa bàn chủ yếu của Vương quốc Phù Nam là khu vực nào của Việt Nam ngày nay?

A. Bắc Bộ. **B. Nam Bộ.**

C. Bắc Trung Bộ. D. Nam Trung Bộ.

**Câu 14.1.2.**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng điều kiện tự nhiên của Phù Nam?

**A. Đất đai khô cằn, khó canh tác.** B. Giáp biển, có nhiều hải cảng.

C. Nguồn lợi thuỷ sản phong phú. D. Mạng lưới sông ngòi dày đặc.

**Câu 14.1.3.** Nhà nước Phù Nam ra đời vào khoảng thời gian nào?

A. Thế kỉ VII TCN. **B. Đầu thế kỉ I.**

C. Cuối thế kỉ II. D. Đầu thế kỉ III.

**Câu 14.1.4.** Văn minh Phù Nam phát triển trên cơ sở của nền văn hóa nào dưới đây?

 A. Văn hóa Đông Sơn. B. Văn hóa Sa Huỳnh.

 C. Văn hóa Hòa Bình. **D. Văn hóa Óc Eo.**

**Câu 14.1.5.** Phương tiện đi lại chủ yếu của cư dân Phù Nam là

A. xe bò. B. ngựa.

C. voi. **D. thuyền.**

**Hiểu**

**Câu 14.2.1.**Đường bờ biển dài với nhiều hải cảng đã tạo điều kiện cho cư dân Phù Nam phát triển mạnh ngành kinh tế nào?

A. Nông nghiệp trồng lúa nước. B. Luyện kim (đúc đồng).

**C. Buôn bán đường biển.**  D. Chế tác kim hoàn.

**Câu 14.2.2** Bộ máy nhà nước Phù Nam được xây dựng theo mô hình nhà nước nào dưới đây?

A. Chiếm hữu nô lệ. B. Dân chủ chủ nô.

**C. Chuyên chế cổ đại phương Đông.** D.Quân chủ lập hiến phương Đông.

**Câu 14.2.3.**Ở Phù Nam thịnh hành nhiều tín ngưỡng bản địa Đông Nam Á, **ngoại trừ**tín ngưỡng

A. phồn thực. B. thờ cúng tổ tiên.

C. vạn vật hữu linh. **D. thờ Phật và các Bồ Tát.**

**Câu 14.2.4.**Sự tiếp xúc sớm giữa văn minh Phù Nam và văn minh Ấn Độ được thực hiện thông qua con đường nào?

A. Chiến tranh xâm lược. **B. Buôn bán và truyền giáo.**

C. Chính sách “đồng hóa văn hóa”. D.Buôn bán và chiến tranh thôn tính.

**Câu 14.2.5.** Cư dân Phù Nam đã tiếp thu có sáng tạo những thành tựu văn minh Ấn Độ để làm phong phú nền văn hóa dân tộc. Điều này được thể hiện thông qua việc

A. Hình thành tín ngưỡng vạn vật hữu linh, phồn thực.

**B. Xây dựng hệ thống chữ viết riêng trên cơ sở chữ Phạn.**

C. Hình thành tập tục ăn trầu cau và hoả táng người chết.

D. Sáng tác ra sử thi Riêm Kê trên cơ sở sử thi Ramayana.

**TỰ LUẬN**

**Câu 1 (3 điểm). Em hãy kể tên những truyền thuyết tiêu biểu về thời Hùng Vương dựng nước. Trong đó, em ấn tượng với truyền thuyết nào nhất, giải thích vì sao.**

Gợi ý:

1. Những truyền thuyết tiêu biểu về thời Hùng Vương dựng nước như: Truyền thuyết Thánh Gióng, Sơn Tinh Thủy Tinh, Con Rồng cháu Tiên, Sự tích Bánh Chưng Bánh Giày…
2. Em ấn tượng với truyền thuyết ………………… nhất, bởi vì …………………….. (*Giải thích theo ý kiến của học viên)*

**Câu 2 (3 điểm). Em hãy kể tên những phong tục tập quán từ thời Hùng Vương dựng nước còn tồn tại đến hiện nay. Theo em, học sinh cần làm gì để giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp đó?**

Gợi ý:

1. Những phong tục tập quán từ thời Hùng Vương dựng nước còn tồn tại đến hiện nay như: Ăn trầu cau, tục thờ cúng tổ tiên, thờ những người có công với nước…
2. Theo em, để giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp đó, học sinh cần phải …….. (*Giải thích theo ý kiến của học viên)*